

Số: 161 /2020/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Lê V, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm Hoà Bình 2, xã L, thành phố T, tỉnh Q.

* *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm Hoà Bình 2, xã L, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Hà Ph, sinh ngày 16/4/2008 cho anh Lê V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung là cháu Lê Minh Ph, sinh ngày 07/10/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh V và chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, đất đai: Anh Lê V và chị Nguyễn Thị H xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Lê V và chị Nguyễn Thị H xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê V phải nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000396 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Lê V số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh V đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã L (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan